

**ĐỀ ÁN
Tổ chức lại Sở Tư pháp**

Thực hiện Công văn số 22-CV/BCĐ ngày 05/12/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo Chính phủ về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ; Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Phương án số 01-PA/TU ngày 27/12/2024 của Tỉnh ủy Tây Ninh về định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 07/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp huyện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Công văn số 05/CV-BCĐTKNQ18, ngày 12/01/2025 của Ban Chỉ đạo Chính phủ về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh xây dựng Đề án tổ chức lại Sở Tư pháp trên cơ sở chuyển nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp từ Sở Tư pháp sang Công an tỉnh, nội dung cụ thể như sau:

**PHẦN I
SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

I. SỰ CẦN THIẾT

Trong giai đoạn hiện nay, trước yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và việc chuyển hướng chiến lược từ xây dựng thể chế sang hoàn thiện thể chế và tổ chức thi hành pháp luật, Sở, ngành Tư pháp tỉnh cần phải phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm trong việc tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp trong tổ chức thi hành pháp luật, quản lý các lĩnh vực công tác tư pháp, góp phần bảo đảm việc thực thi, quản lý nhà nước bằng pháp luật.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; các chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, việc rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy bên trong các đơn vị thuộc Sở Tư pháp là việc cần làm ngay với tinh thần

“vừa chạy vừa xếp hàng”; Trung ương không chờ cấp tỉnh, cấp tỉnh không chờ cấp huyện, cấp huyện không chờ cơ sở.

Từ thực trạng về tổ chức bộ máy, những hạn chế, khó khăn tồn tại trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; đề tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và nâng cao hiệu quả công tác, gắn việc thực hiện nhiệm vụ của Sở, ngành Tư pháp với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng kịp thời chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, tháo gỡ khó khăn, đảm bảo đủ sức hoàn thành tốt nhiệm vụ trong tình hình mới, việc tiếp tục kiện toàn tổ chức, bộ máy tại Sở Tư pháp là yêu cầu cấp thiết.

II. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Công văn số 22-CV/BCĐ ngày 05/12/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW.

3. Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về Kế hoạch định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ.

4. Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về định hướng gợi ý một số nội dung sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện.

5. Phương án số 01-PA/TU ngày 27/12/2024 của Tỉnh ủy Tây Ninh về Phương án về định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn theo Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW.

6. Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 07/01/2025 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Kế hoạch sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND huyện.

7. Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.

8. Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại và giải thể tổ chức hành chính.

9. Công văn số 05/CV-BCĐTKNQ18, ngày 12/01/2025 của Ban Chỉ đạo Chính phủ về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

PHẦN II

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

I. QUAN ĐIỂM

1. Quán triệt và thực hiện nghiêm túc chủ trương, định hướng, chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, của UBND tỉnh về mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ định hướng nghiên cứu, đề xuất chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện.

2. Việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND huyện phải đảm bảo mục tiêu xây dựng được bộ máy tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đồng thời cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ, uy tín đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ sau sát nhập.

3. Quá trình sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy phải chú trọng công tác tuyên truyền, công tác chính trị, tư tưởng, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong quá trình sắp xếp, đề xuất và thực hiện phương án kiện toàn tổ chức bộ máy. Kịp thời quan tâm giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật đối với công chức, viên chức, người lao động trong quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

4. Xây dựng phương án, chuẩn bị đầy đủ điều kiện cần thiết để sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự khi có quyết định của cấp có thẩm quyền; bảo đảm quá trình thực hiện sắp xếp không được ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan, tổ chức, đơn vị đặc biệt không ảnh hưởng đến các nhiệm vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp.

5. Người đứng đầu Sở Tư pháp chịu trách nhiệm về lộ trình, kế hoạch và kết quả thực hiện sắp xếp tổ chức các đơn vị, bộ phận thuộc phạm vi trách nhiệm được giao quản lý.

II. MỤC TIÊU

Trong tháng 02/2025, hoàn thành việc sắp xếp, điều chuyển nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp từ Sở Tư pháp sang Công an tỉnh theo định hướng của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

III. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Bám sát định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương, của Tỉnh ủy, của UBND tỉnh.

2. Tổ chức hợp lý các phòng, cơ quan, đơn vị (sau đây gọi chung là đơn vị) theo hướng tham mưu đa ngành, đa lĩnh vực, thực hiện nguyên tắc một đơn vị thực

hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một đơn vị chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính, bảo đảm tinh gọn, giảm đầu mối.

3. Việc sắp xếp tổ chức lại tổ chức bên trong phải gắn với tinh giản biên chế; cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan.

PHẦN III

THỰC TRẠNG VỀ VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ CỦA SỞ TƯ PHÁP

I. THỰC TRẠNG VỀ VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Về vị trí, chức năng

Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, có chức năng tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước về: Công tác xây dựng và thi hành pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật; kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; pháp chế; chứng thực; nuôi con nuôi; hộ tịch; quốc tịch; lý lịch tư pháp; bồi thường nhà nước; trợ giúp pháp lý; luật sư, tư vấn pháp luật; công chứng; giám định tư pháp; đấu giá tài sản; trọng tài thương mại; hòa giải thương mại; thừa phát lại; quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản; đăng ký biện pháp bảo đảm; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; công tác tư pháp khác và các dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật.

Sở Tư pháp có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế của UBND tỉnh theo thẩm quyền; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp.

2. Thực trạng cơ cấu tổ chức, bộ máy, biên chế

- Tổ chức, bộ máy:

+ Ban Giám đốc: Giám đốc và 03 Phó Giám đốc.

+ 04 phòng chuyên môn, nghiệp vụ: Văn phòng Sở, Thanh tra Sở; Phòng Xây dựng và Phổ biến pháp luật; Phòng Hành chính tư pháp và Hỗ trợ tư pháp. Trong đó, phòng Hành chính tư pháp và Hỗ trợ tư pháp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp (ngoài ra, Phòng Hành chính tư pháp và Hỗ trợ tư pháp ngoài lĩnh vực lý lịch tư pháp, Phòng còn được giao nhiệm vụ 17 lĩnh vực khác); Thanh tra Sở được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và thanh tra hành chính thuộc lĩnh vực Sở Tư pháp quản lý (ngoài ra, Thanh tra Sở còn được giao thêm nhiệm vụ tham mưu công tác theo dõi thi hành pháp luật về quản lý xử lý vi phạm hành chính; công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Sở Tư pháp; phối hợp tham mưu kiểm tra chuyên ngành thuộc lĩnh vực hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp; theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị; ...).

+ 05 đơn vị sự nghiệp trực thuộc: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh, Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản tỉnh Tây Ninh, Phòng Công chứng số 1 tỉnh Tây Ninh, Phòng Công chứng số 2 tỉnh Tây Ninh, Phòng Công chứng số 3 tỉnh Tây Ninh.

+ Về biên chế, nhân sự: Tổng số biên chế được giao năm 2024 là 28 biên chế công chức và 25 biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Tổng số biên chế có mặt đến thời điểm 31/12/2024 là 25 biên chế công chức, 18 biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Riêng Phòng Hành chính tư pháp và Bộ trợ tư pháp được phân bổ 06 biên chế, trong đó có 01 biên chế thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp; Thanh tra Sở được phân bổ 03 biên chế, trong đó có 01 biên chế thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành và thanh tra hành chính thuộc lĩnh vực Sở Tư pháp quản lý.

+ Về hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP: Số lượng được giao tại Sở là 04 hợp đồng, số lượng có mặt đến ngày 31/12/2024: 04 người.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt được

Trong thời gian qua, Sở Tư pháp đã bám sát chương trình hành động của Bộ, Ngành Tư pháp và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; triển khai thực hiện cơ bản đầy đủ, toàn diện các nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ, góp phần thiết thực vào thành tựu về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và nhiệm vụ chính trị nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Đối với công tác quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp: Trong thời gian qua, công tác cấp Phiếu lý lịch tư pháp và khai thác thông tin lý lịch tư pháp đã đi vào nền nếp và có nhiều chuyển biến tích cực, cơ bản đáp ứng yêu cầu của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền cũng như người dân, doanh nghiệp. Thực hiện Chỉ thị 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và chủ trương của UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; chủ động phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện việc tra cứu, xác minh, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh để đảm bảo việc cấp phiếu lý lịch tư pháp được kịp thời, chính xác, đúng quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, thực hiện chủ trương của Trung ương, Sở Tư pháp cũng đã kịp thời tham mưu UBND tỉnh thực hiện thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID (từ ngày 01/12/2024 đến ngày 30/6/2025).

Đối với công tác thanh tra, kiểm tra: Công tác thanh tra, kiểm tra được đẩy mạnh và thực hiện thường xuyên, qua đó kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân được thanh tra, kiểm tra. Bên cạnh đó,

Thanh tra Sở còn tham mưu giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo của người dân, không để đơn thư tồn đọng, kéo dài làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự chính trị - xã hội ở địa phương.

2. Hạn chế

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác tư pháp vẫn còn một số hạn chế, bất cập chủ yếu sau đây:

Chất lượng, hiệu quả công việc trên một số mặt công tác tư pháp nhìn chung còn hạn chế. Nguyên nhân chủ yếu là do khối lượng công việc ngày càng tăng, yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao, trong khi biên chế được phân bổ chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ, nhất là trong công tác tham mưu xây dựng thể chế (xây dựng, thẩm định, rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật), theo dõi thi hành pháp luật, quản lý xử lý vi phạm hành chính, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp vừa và nhỏ.... Mặt khác, lĩnh vực quản lý của ngành tư pháp khá rộng, nhiều lĩnh vực quản lý của ngành tư pháp trực tiếp gắn với công việc của các sở, ngành chức năng có liên quan, nên chất lượng, hiệu quả hoạt động của Sở Tư pháp cũng bị ảnh hưởng bởi kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

Riêng đối với công tác quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp, do biên chế của Sở rất ít nên chỉ bố trí 01 công chức làm công tác lý lịch tư pháp chuyên trách, trong khi khối lượng công việc về quản lý lý lịch tư pháp và cấp phiếu lý lịch tư pháp rất nhiều (phải xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp; thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp với số lượng hơn 10.000 trường hợp/1 năm). Mặt khác, do cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp về án tích được xây dựng chưa đầy đủ (ngành Tư pháp chỉ mới xây dựng cơ sở dữ liệu từ năm 2010 đến nay) nên phải phụ thuộc vào kết quả xác minh của cơ quan Công an. Từ đó, quy trình cấp phiếu lý lịch tư pháp phải qua nhiều giai đoạn xác minh, dẫn đến còn một số hồ sơ trễ hẹn.

PHẦN IV PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC LẠI SỞ TƯ PHÁP

Tổ chức lại Sở Tư pháp trên cơ sở chuyển nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp từ Sở Tư pháp sang Công an tỉnh.

I. TÊN GỌI SAU SẮP XẾP

Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh

II. VỊ TRÍ CHỨC NĂNG; NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

1. Vị trí, chức năng

Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, có chức năng tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước về: Công tác xây dựng và thi hành pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật; kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; pháp chế;

chứng thực; nuôi con nuôi; hộ tịch; quốc tịch; bồi thường nhà nước; trợ giúp pháp lý; luật sư, tư vấn pháp luật; công chứng; giám định tư pháp; đấu giá tài sản; trọng tài thương mại; hòa giải thương mại; thừa phát lại; quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản; đăng ký biện pháp bảo đảm; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; công tác tư pháp khác và các dịch vụ sự nghiệp công thuộc ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật.

Sở Tư pháp có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế của UBND tỉnh theo thẩm quyền; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Dự thảo nghị quyết, quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc phạm vi thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp;

b) Dự thảo kế hoạch dài hạn, 05 năm, hàng năm và các đề án, dự án, chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước, cải cách tư pháp, xây dựng, hoàn thiện pháp luật thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực tư pháp;

c) Dự thảo quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức, đơn vị thuộc Sở Tư pháp, dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở theo quy định pháp luật.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở;

b) Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác tư pháp ở địa phương.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án trong lĩnh vực tư pháp đã được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt.

4. Về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan lập danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, danh mục quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thẩm định, tham gia xây dựng, góp ý đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh do Ủy ban nhân dân tỉnh trình; phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét kiểm tra việc đề nghị ban hành quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; tham gia xây dựng, góp ý, thẩm định dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định pháp luật;

c) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo việc xây dựng văn bản quy định chi tiết văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên ở địa phương để bảo đảm tiến độ soạn thảo và chất lượng dự thảo văn bản quy định chi tiết.

5. Về theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn;

b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện) trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại địa phương; kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

c) Tổng hợp, xây dựng báo cáo tình hình thi hành pháp luật ở địa phương và kiến nghị các biện pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thi hành pháp luật với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp;

d) Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực tư pháp thuộc phạm vi quản lý nhà nước Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

a) Là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tự kiểm tra văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành;

b) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, xử lý văn bản của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện;

c) Kiểm tra, xử lý đối với các văn bản có chứa quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành nhưng không được ban hành bằng hình thức nghị quyết của Hội đồng nhân dân hoặc quyết định của Ủy ban nhân dân, các văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức như văn bản quy phạm pháp luật do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành;

d) Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các biện pháp xử lý văn bản trái pháp luật tại khoản này theo quy định pháp luật.

7. Về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

a) Là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện việc rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định pháp luật;

b) Đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản chung của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

8. Về phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở

a) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức thực hiện sau khi các chương trình, kế hoạch, đề án được ban hành;

b) Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan; tổ chức có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn;

c) Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh;

d) Xây dựng, quản lý đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện chuẩn hóa đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật trên địa bàn theo quy định pháp luật;

đ) Theo dõi, hướng dẫn việc xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật ở các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) và các cơ quan, đơn vị khác theo quy định pháp luật;

e) Hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở; tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ và kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên tại địa phương theo quy định pháp luật.

9. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định pháp luật.

10. Về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực và nuôi con nuôi

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi tại địa phương;

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc quản lý, cập nhật, khai thác Cơ sở dữ liệu hộ tịch;

c) Quản lý, sử dụng Sổ hộ tịch, biểu mẫu hộ tịch: lưu trữ Sổ hộ tịch, hồ sơ đăng ký hộ tịch; cấp bản sao trích lục hộ tịch theo quy định pháp luật;

d) Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi, hủy bỏ giấy tờ hộ tịch do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp trái với quy định pháp luật (trừ trường hợp kết hôn trái pháp luật); đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi, hủy bỏ giấy tờ hộ tịch do Sở Tư pháp cấp mà phát hiện không đúng quy định pháp luật;

đ) Thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các việc về nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; giải quyết các việc về nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài thuộc thẩm quyền theo quy định pháp luật và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh;

e) Thực hiện các nhiệm vụ để giải quyết hồ sơ xin nhập, xin trở lại, xin thôi quốc tịch Việt Nam, cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam, cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam; quản lý và lưu trữ hồ sơ, sổ sách về quốc tịch theo quy định pháp luật.

11. Về bồi thường nhà nước

a) Hướng dẫn, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước theo quy định pháp luật;

b) Hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường trong phạm vi địa phương; đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm trong việc giải quyết bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả trong hoạt động quản lý hành chính, tổ tụng và thi hành án tại địa phương;

c) Đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xác định cơ quan giải quyết bồi thường theo quy định pháp luật; tham gia vào việc xác minh thiệt hại khi được cơ quan giải quyết bồi thường đề nghị; tham gia thương lượng việc bồi thường tại địa phương thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công tác bồi thường nhà nước;

đ) Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị người có thẩm quyền kháng nghị bản án, quyết định của Tòa án có nội dung giải quyết bồi thường, kiến nghị thủ trưởng cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ xem xét lại quyết định hoàn trả, giảm mức hoàn trả theo quy định pháp luật; yêu cầu thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp người thi hành công vụ gây thiệt hại hủy quyết định giải quyết bồi thường theo quy định pháp luật;

e) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước tại địa phương.

12. Về trợ giúp pháp lý

a) Quản lý, hướng dẫn, kiểm tra về tổ chức và hoạt động của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, hoạt động trợ giúp pháp lý của các tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý theo quy định pháp luật;

b) Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng ở tỉnh;

c) Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập, giải thể, sáp nhập Chi nhánh của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, bổ nhiệm và cấp thẻ trợ giúp viên pháp lý, miễn nhiệm và thu hồi thẻ trợ giúp viên pháp lý, cấp lại thẻ trợ giúp viên pháp lý;

d) Cấp, cấp lại, thu hồi thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý; cấp, thay đổi nội dung, cấp lại và thu hồi Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của tổ chức đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý theo quy định pháp luật; đề nghị Bộ Tư pháp tổ chức kiểm tra tập sự trợ giúp pháp lý;

đ) Công bố, cập nhật danh sách các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý tại địa phương, đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp và gửi Bộ Tư pháp để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp;

e) Lựa chọn, ký kết, thực hiện và chấm dứt hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật; kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý; thanh toán thù lao và chi phí thực hiện trợ giúp pháp lý cho tổ chức ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý; quản lý và tổ chức đánh giá chất lượng vụ việc tham gia tố tụng và vụ việc đại diện ngoài tố tụng theo quy định pháp luật.

13. Về luật sư và tư vấn pháp luật

a) Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các biện pháp hỗ trợ phát triển tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức và hoạt động tư vấn pháp luật tại địa phương;

b) Cấp, cấp lại hoặc thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam, Trung tâm tư vấn pháp luật: cấp, cấp lại hoặc thu hồi Thẻ tư vấn viên pháp luật;

c) Cung cấp thông tin về việc đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài cho cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân có yêu cầu theo quy định pháp luật: đề nghị Đoàn luật sư cung cấp thông tin về tổ chức và hoạt động của luật sư, yêu cầu tổ chức hành nghề luật sư báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động khi cần thiết;

d) Cấp, cấp lại hoặc thu hồi giấy đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân; lập danh sách, theo dõi người đăng ký hành nghề tại Đoàn luật sư tại địa phương.

14. Về công chứng

a) Đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm công chứng viên: thực hiện đăng ký hành nghề và cấp, cấp lại thẻ công chứng viên, quyết định tạm đình chỉ hành nghề công chứng, xóa đăng ký hành nghề, thu hồi thẻ công chứng viên; quản lý tập sự hành nghề công chứng theo quy định pháp luật;

b) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề án thành lập, chuyển đổi, giải thể Phòng công chứng: trình Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép thành lập, thu hồi quyết định cho phép thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chuyển nhượng Văn phòng công chứng theo quy định pháp luật;

c) Cấp, cấp lại, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng: ghi nhận thay đổi danh sách công chứng viên là thành viên hợp danh và danh sách công chứng viên làm việc theo chế độ hợp đồng của Văn phòng công chứng; cung cấp thông tin về nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng theo quy định của Luật Công chứng;

d) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng cơ sở dữ liệu và ban hành quy chế khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu về công chứng;

đ) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng;

e) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành mức trần thù lao công chứng tại địa phương;

g) Chỉ định một Phòng công chứng hoặc một Văn phòng công chứng khác tiếp nhận hồ sơ công chứng trong trường hợp giải thể Phòng công chứng hoặc chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng theo quy định của Luật Công chứng.

15. Về giám định tư pháp

a) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cho phép và thu hồi quyết định cho phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp: chuyển đổi loại hình hoạt động, thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp;

b) Cấp, cấp lại, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động cho Văn phòng giám định tư pháp; phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp ở địa phương; tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho giám định viên tư pháp ở địa phương;

c) Đánh giá về tổ chức, chất lượng hoạt động giám định tư pháp ở địa phương; đề xuất các giải pháp bảo đảm số lượng, chất lượng của đội ngũ người giám định tư pháp theo yêu cầu của hoạt động tố tụng tại địa phương;

d) Chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về giám định tư pháp ở địa phương theo quy định pháp luật.

16. Về đấu giá tài sản

a) Cấp, cấp lại, thu hồi, thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động cho doanh nghiệp đấu giá tài sản, chi nhánh của doanh nghiệp đấu giá tài sản, cấp, cấp lại, thu hồi thẻ đấu giá viên;

b) Đề nghị Bộ Tư pháp thu hồi chứng chỉ hành nghề đấu giá sản theo quy định của Luật Đấu giá tài sản;

c) Thẩm định điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến, phê duyệt tổ chức đấu giá tài sản đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến theo quy định pháp luật;

d) Quản lý, hướng dẫn, kiểm tra về tổ chức và hoạt động của tổ chức đấu giá tài sản;

đ) Lập và đăng tải danh sách đấu giá viên và danh sách các tổ chức đấu giá tài sản có trang thông tin điện tử đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp và gửi Bộ Tư pháp để đăng tải trên trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá tài sản.

17. Về quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản

a) Đăng ký hành nghề, lập và công bố danh sách quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản tại địa phương;

b) Tạm đình chỉ, gia hạn, hủy bỏ việc tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản; xóa tên quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản khỏi danh sách quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản và đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp thu hồi chứng chỉ hành nghề quản tài viên theo quy định pháp luật.

18. Về hòa giải thương mại

a) Cấp, cấp lại, đăng ký thay đổi nội dung, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại, Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam;

b) Đăng ký, lập và xóa tên hòa giải viên thương mại vụ việc khỏi danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc của Sở Tư pháp;

c) Cập nhật, công bố danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc, tổ chức hòa giải thương mại trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp; rà soát, thống kê, báo cáo số liệu về hòa giải viên thương mại hàng năm tại địa phương.

19. Về trọng tài thương mại

a) Cấp, cấp lại, đăng ký thay đổi nội dung giấy phép thành lập, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam, Chi nhánh của Trung tâm trọng tài;

b) Cập nhật thông tin về Trung tâm trọng tài, Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài; Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam;

c) Cung cấp thông tin về việc đăng ký hoạt động, việc lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài; Chi nhánh, Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam cho cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức và cá nhân có yêu cầu theo quy định pháp luật.

20. Về thừa phát lại

a) Xác minh thông tin trong hồ sơ bổ nhiệm, miễn nhiệm Thừa phát lại theo yêu cầu của Bộ Tư pháp; đăng ký hành nghề, cấp, cấp lại và thu hồi Thẻ Thừa phát lại: quyết định tạm đình chỉ hành nghề Thừa phát lại: lập danh sách thừa phát lại hành nghề tại địa phương và cấp Thẻ Thừa phát lại;

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành xây dựng Đề án phát triển Văn phòng Thừa phát lại ở địa phương trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt: tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và thực hiện thủ tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép thành lập, chuyển đổi, sáp nhập, hợp nhất, chuyển nhượng, chấm dứt hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại;

c) Cấp, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại: quyết định tạm ngừng hoạt động Văn phòng Thừa phát lại;

d) Xây dựng cơ sở dữ liệu về vi bằng, thực hiện đăng ký và quản lý cơ sở dữ liệu về vi bằng theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp;

đ) Quản lý về tập sự hành nghề thừa phát lại tại địa phương theo quy định pháp luật.

21. Về đăng ký biện pháp bảo đảm

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn việc đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; thực hiện kiểm tra định kỳ các Văn phòng đăng ký đất đai và các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại địa phương theo quy định pháp luật;

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho người thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất;

c) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng hệ thống đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại địa phương, hướng dẫn Văn phòng đăng ký đất đai cập nhật, tích hợp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất vào Hệ thống dữ liệu quốc gia về biện pháp bảo đảm.

22. Về công tác pháp chế

a) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chương trình, kế hoạch công tác pháp chế hàng năm ở địa phương và tổ chức thực hiện sau khi chương trình, kế hoạch được ban hành;

b) Quản lý, kiểm tra công tác pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì hoặc phối hợp với các bộ, ngành trong việc hướng dẫn, tổ chức bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ về công tác pháp chế đối với công chức pháp chế trong cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Quản lý, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác pháp chế đối với tổ chức pháp chế của các doanh nghiệp nhà nước tại địa phương;

đ) Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng, củng cố tổ chức pháp chế, thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác pháp chế tại địa phương.

23. Tổ chức thực hiện hoặc phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định pháp luật.

24. Về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính tại địa phương; đề xuất việc nghiên cứu, xử lý các quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn với nhau theo quy định pháp luật;

b) Phổ biến, tập huấn nghiệp vụ áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

c) Xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính tại Bộ Tư pháp.

25. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về thi hành án dân sự, hành chính theo quy định pháp luật và quy chế phối hợp công tác giữa cơ quan tư pháp và cơ quan thi hành án dân sự địa phương do Bộ Tư pháp ban hành.

26. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác tư pháp, pháp luật đối với Phòng Tư pháp cấp huyện, công chức Tư pháp - hộ tịch cấp xã, các tổ chức và cá nhân khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

27. Thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng theo quy định pháp luật hoặc theo sự phân cấp, ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

28. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý các hội, tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp theo quy định pháp luật.

29. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế về pháp luật tại địa phương; thực hiện hợp tác quốc tế về pháp luật và công tác tư pháp theo quy định pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

30. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ thông tin trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

31. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các phòng chuyên môn nghiệp vụ. Thanh tra và Văn phòng thuộc Sở Tư pháp; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập: thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

32. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định pháp luật và theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

33. Thực hiện công tác thông tin, thống kê, tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Bộ Tư pháp.

34. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp theo quy định pháp luật.

35. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật.

III. CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Phương án tổ chức lại

- Chuyển nhiệm vụ quản lý nhà nước về *lý lịch tư pháp và cấp phiếu lý lịch tư pháp* đang được giao cho Phòng Hành chính tư pháp và Bộ trợ tư pháp sang Công an tỉnh, tương ứng với giảm 01 biên chế.

2. Cơ cấu tổ chức sau tổ chức lại

- Văn phòng Sở;
- Thanh tra (nếu có);
- Phòng Xây dựng và Phổ biến pháp luật;
- Phòng Hành chính tư pháp và Bộ trợ tư pháp;
- Phòng Công chứng số 1 tỉnh Tây Ninh;
- Phòng Công chứng số 2 tỉnh Tây Ninh;
- Phòng Công chứng số 3 tỉnh Tây Ninh;
- Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh;
- Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản tỉnh Tây Ninh.

IV. DỰ KIẾN BIÊN CHẾ SAU TỔ CHỨC LẠI

Tổng biên chế sau khi hoàn thành việc sắp xếp là 27 biên chế công chức (**giảm 01 biên chế công chức**) và 04 hợp đồng hồ trợ, phục vụ.

Sau khi Đề án Tổ chức lại được triển khai, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy sau sắp xếp và trình độ, năng lực công tác của công chức, viên chức, Sở Tư pháp tiếp tục đánh giá, bố trí, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức và thực hiện tinh giản biên chế theo đúng lộ trình quy định (giảm tối thiểu 20% công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước để giảm biên chế theo phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy)

V. PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ NHẬN SỰ SẮP XẾP

Tập thể Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị thực hiện bố trí công chức, viên chức phù hợp với nhiệm vụ của công chức, viên chức đang đảm nhiệm trước khi sắp xếp, trường hợp không còn nhiệm vụ thì bố trí sang phòng chuyên môn, đơn vị khác phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của công chức, viên chức hoặc giải quyết chế độ, chính sách theo quy định.

VII. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

Việc rà soát, sắp xếp, kiện toàn các phòng của Sở Tư pháp theo hướng chuyển giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp; chuyển giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành và thanh tra hành chính về Thanh tra tỉnh sẽ giảm tải được công việc đối với Sở Tư pháp, đồng thời đáp ứng được tinh thần chỉ đạo: *“một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm chính”*.

Đặc biệt, việc chuyển giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp sang công an tỉnh sẽ góp phần đơn giản hóa nhiệm vụ quản lý nhà nước, giảm đầu mối quản lý; tránh trùng lặp, chồng chéo trong quản lý thông tin án tích, do dữ liệu về án tích đã được ngành công an quản lý ngay từ giai đoạn điều tra cho đến khi kết thúc thi hành án; giảm áp lực cho Sở Tư pháp và giảm kinh phí (không phải bố trí biên chế, kinh phí thực hiện công tác lập hồ sơ án tích, quản lý khai thác, sử dụng thông tin án tích...); đơn giản hóa được quá trình giải quyết thủ tục hành chính trong cấp phiếu lý lịch tư pháp cho cá nhân, tổ chức (không phải thực hiện bước gửi đi tra cứu án tích, hiện nay, Sở Tư pháp thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp phải gửi cơ quan công an và Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia tra cứu thông tin án tích); có thể thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức vì ngành Công an trực tiếp thực hiện tiếp nhận hồ sơ, tra cứu, cấp phiếu lý lịch tư pháp.

VIII. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP, HỢP NHẤT

1. Tác động tích cực

Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ và tinh giản biên chế được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị của ngành, nhằm mục tiêu xây dựng được tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, góp phần đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong thời gian tới. Tổ chức bộ máy của đơn vị sau sắp xếp sẽ bảo đảm thực hiện tốt công tác tham mưu, phục vụ; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, thực thi công vụ trên các lĩnh vực.

2. Tác động không mong muốn

Khi thực hiện Đề án tổ chức lại Sở Tư pháp, một số phòng thuộc Sở và công chức, người lao động chịu sự tác động do sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy. Vì vậy, cần quan tâm đến việc thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp.

PHẦN V

THỜI GIAN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp xây dựng Đề án tổ chức lại gửi về Sở Nội vụ thẩm định **chậm nhất ngày 10/01/2025**.

2. Sở Nội vụ thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án tổ chức lại, chuyển nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp từ Sở Tư pháp sang Công an tỉnh **chậm nhất ngày 25/01/2025**.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đề trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến Đề án hợp nhất trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh **trong tháng 01/2025**.

4. Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân tỉnh Đề án hợp nhất các cơ quan **chậm nhất trong tháng 02/2025**.

5. Hoàn thành việc tổ chức lại, chuyển nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp từ Sở Tư pháp sang Công an tỉnh **chậm nhất trong tháng 02/2025**; hoàn thành việc chuyển giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành và thanh tra hành chính về Thanh tra tỉnh theo Kế hoạch của UBND tỉnh.

6. Hoàn thành việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức sau khi tổ chức lại **chậm nhất trong tháng 02/2025**.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh triển khai thực hiện việc chuyển giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp từ Sở Tư pháp sang Công an tỉnh; chuyển giao nhiệm vụ thanh tra về Thanh tra tỉnh theo Đề án được phê duyệt và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tư pháp tiếp tục rà soát, sắp xếp các tổ chức bên trong theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

3. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp.

4. Sở Tư pháp rà soát, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm phù hợp với bộ máy sau khi sắp xếp gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

5. Giám đốc Sở Tư pháp ban hành văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở.

6. Sở Tư pháp triển khai và theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện Đề án và tổng hợp tình hình thực hiện Đề án để báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Đề án tổ chức lại Sở Tư pháp trên cơ sở chuyển nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp sang Công an tỉnh./.

Nơi nhận: *Nh*

- TT, HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- LDVP, PNC;
- Lưu: VT, VP.

6

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Ủ. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Thanh